426/2020/SPC-VX

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

HỢP ĐỒNG

(Hợp đồng cung cấp hàng hóa)

Cần Thơ, ngày 14 tháng 07 năm 2020

Hợp đồng số: 426/HĐKT/2020/SAPHARCO

Gói thầu: Gói số 2: Generic nhóm 1
Gói số 4: Generic nhóm 3
Gói số 5: Generic nhóm 4
Gói số 9: Vắc xin

Thuộc dự án: Đấu thầu mua thuốc năm 2020 phục vụ điều trị của các cơ sở y tế thành phố Cần Thơ

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 652/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 của Ủy ban Nhân dân thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung ứng thuốc năm 2020;

Căn cứ Quyết định số: **2275/QĐ-SYT** ngày 06 tháng 7 năm 2020 của Giám đốc Sở Y tế thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc năm 2020 phục vụ điều trị của các cơ sở y tế thành phố Cần Thơ;

Căn cứ thông báo trúng thầu số: 2409/TB-SYT ngày 06 tháng 07 năm 2020 của Giám đốc Sở Y tế thành phố Cần Thơ về việc thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc năm 2020 phục vụ điều trị của các cơ sở y tế thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Quyết định số: 2304/QĐ-SYT ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Giám đốc Sở Y tế thành phố Cần Thơ về việc hủy kết quả các mặt hàng thuốc trúng thầu năm 2020 phục vụ điều trị của các cơ sở y tế thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Quyết định số: 2305/QĐ-SYT ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Giám đốc Sở Y tế thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt bổ sung kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc năm 2020 phục vụ điều trị của các cơ sở y tế thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Văn bản thỏa thuận khung số: **147/SYT.2020-SAPHARCO** ký ngày 13 tháng 07 năm 2020 của Công ty TNHH Một Thành Viên Dược Sài Gòn với Sở Y tế thành phố Cần Thơ.

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

Bên mua (Bên A): BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Địa chỉ : số 345 đường Nguyễn Văn Cừ, phường An Bình, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

Điện thoại : 02923.734876 – 02923.832455 Fax: 02923.831031

Tài khoản : 3714.0.1015579.00000 Tại: Kho Bạc nhà nước Cần Thơ

Mã số thuế : 1800271762

Đại diện là ông: **TRẦN VĂN DỄ** Chức vụ: **Giám Đốc**

Bên bán (Bên B): CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN

Địa chỉ : 18-20 Nguyễn Trường Tộ, Phường 12, Quận 4, Tp.HCM

Điện thoại : 18002033, 028.71079879; 028.39400388 (bấm 124)

Fax : 028. 38261636

E-mail : contract@sapharco.com

Số tài khoản : 13010001883317 (VND), tại ngân hàng TMCP Đầu Tư & Phát Triển Việt Nam (BIDV), Chi nhánh: sở giao dịch 2 TP. Hồ Chí Minh - Mã Ngân hàng: 79202001

Mã số thuế : 0300523385

Đại diện là ông: **NGUYỄN HUY QUANG** Chức vụ: **Phó Tổng Giám Đốc**

(Theo giấy ủy quyền số 125/UQ-SPC-NSHC ngày 21 tháng 7 năm 2020)

Bên B ủy quyền cho chi nhánh của bên B là:

Tên chi nhánh : **CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC SÀI GÒN TẠI CẦN THƠ**

Địa chỉ : 362 đường Đồng Văn Cống, P. An Thới, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ

Điện thoại : 0292 3782 061 (Kế toán); 0292 3783 792 (Hợp đồng); 0292 3783 791 (*Bán hàng*).

Fax : (0292) 3783 792

Email : luuthanhtrung@sapharco.com; minhtuan@sapharco.com

Tên đơn vị thụ hưởng: CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC SÀI GÒN

Số tài khoản : 000277610003 (VND), tại Ngân hàng Đông Á – Chi nhánh Quận 4 – TP. Hồ Chí Minh. Mã ngân hàng: 79304001

Mã số thuế : 0300523385–040

Đại diện là ông: **LƯU THÀNH TRUNG** Chức vụ: **Giám đốc Chi nhánh**

(Theo giấy uỷ quyền số 111/UQ-SPC-NSHC ngày 26 tháng 06 năm 2020)

Hai bên thỏa thuận ký hợp đồng cung cấp hàng hóa với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Đối tượng của hợp đồng là các hàng hóa được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Trách nhiệm của Bên A

Thông báo cho bên B danh sách và số lượng thuốc theo nhu cầu sử dụng sau khi ký kết hợp đồng.

Phối hợp với bên B trong cung cấp, giao nhận và nghiệm thu hàng hóa.

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng ký kết theo phương thức được quy định trong hợp đồng

Thực hiện đầy đủ các điều kiện đã cam kết trong hợp đồng.

Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật

Điều 3. Trách nhiệm của bên B

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại hàng hóa như nêu tại Điều 1 của hợp đồng này.

Nhiệm vụ của chi nhánh: thực hiện nhiệm vụ của bên bán với bên mua trong việc cung ứng các mặt hàng thuốc theo phụ lục danh mục hàng hóa đính kèm hợp đồng đối với các gói thầu: Gói số 2: Generic nhóm 1, Gói số 4: Generic nhóm 3, Gói số 5: Generic nhóm 4. Cụ thể gồm:

- Nhận dự trù, đơn đặt hàng của bên mua.
- Xuất hóa đơn, giao hàng cho bên mua.
- Ký biên bản nghiệm thu, đối chiếu công nợ với bên mua.

Khi Bên bán nhận được yêu cầu đặt hàng của Bên mua cung cấp hàng hóa theo đúng yêu cầu hợp đồng này, nếu Bên bán không có hàng hóa để cung cấp thì phải trả lời bằng văn bản cho Bên mua trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Bên bán nhận được yêu cầu của Bên mua và Bên mua có quyền khấu trừ vào công nợ của bên bán hoặc đề nghị bên mời thầu khấu trừ vào số tiền bảo đảm thực hiện hợp đồng của bên bán một khoản tiền tương ứng để mua hàng hóa khác thay thế.

Điều 4. Hình thức hợp đồng, giá trị hợp đồng và phương thức thanh toán:

4.1. Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói

4.2. Giá trị hợp đồng: **5.109.072.000 VNĐ** ***(Bằng chữ: Năm tỷ một trăm lẻ chín triệu không trăm bảy mươi hai nghìn đồng).***

4.3. Phương thức thanh toán: Thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản: Sau 90 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn và nghiệm thu hàng hợp lệ.

4.4. Số lượng sử dụng có thể tăng hay giảm tùy vào nhu cầu thực tế của Bên mua, Bên bán không bắt buộc Bên mua phải mua hết giá trị hợp đồng đã ký.

4.5. Bên bán cam kết giá thuốc trúng thầu thấp hơn hoặc bằng giá kê khai, kê khai lại trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng (Theo Thông tư số: 50/2011/TTLT-BYT-BTC-BCT, ngày 30/12/2011).

Điều 5. Bảo hành

Hàng hóa phải đảm bảo đầy đủ chất lượng như đăng ký với Bộ Y tế trong thời gian còn hạn dùng của hàng hóa.

Trường hợp phát hiện các mặt hàng đã cung cấp kém chất lượng,...bên mua sẽ thông báo bằng văn bản cho nhà thầu trúng thầu và Sở Y tế TPCT để xử lý. Trong vòng 15 ngày kể từ ngày gởi thông báo, nếu nhà thầu không liên hệ, trả lời bằng văn bản và xử lý các vấn đề có liên quan đến hàng hóa kém chất lượng thì xem như nhà thầu không thực hiện chế độ bảo hành, bên mua sẽ lập hội đồng xử lý các mặt hàng kém chất lượng theo quy định hiện hành.

Mọi chi phí, trách nhiệm liên quan đến việc hàng hóa kém chất lượng gây ra bởi nhà sản xuất và nhà cung cấp nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm.

Điều 6. Thời gian thực hiện hợp đồng: từ ngày ký đến hết ngày 06/01/2022.

Điều 7. Hiệu lực hợp đồng

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký đến hết ngày 06/01/2022.

Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Điều 8. Điều khoản chung

8.1. Hai bên cam kết thực hiện đúng những điều đã quy định trong Hợp đồng này;

8.2. Hợp đồng này được lập thành 07 bộ bằng Tiếng Việt. Bên bán giữ 03 (ba) bộ, Bên mua giữ 04 (bốn) bộ và các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN MUA	**ĐẠI DIỆN BÊN BÁN**
GIÁM ĐỐC	**KT.TỔNG GIÁM ĐỐC**
	PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
TRẦN VĂN DỄ	**NGUYỄN HUY QUANG**

DANH MỤC HÀNG HÓA

(Kèm theo Hợp đồng số: 426/HĐKT/2020/SAPHARCO Ký ngày 14 tháng 07 năm 2020)

Số TT	Mã số trúng thầu	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	ĐVT	Quy cách	Tên thương mại	Hãng SX	Nước SX	Đơn giá (chưa VAT)	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền
1	2190980001895	Fentanyl	50mcg/1ml	Ống	Hộp 10 ống x 2ml	**FENTANYL - HAMELN 50MCG/ML**	Siegfried Hameln GmbH	Đức	11.238	11.000	11.800	129.800.000
2	2190910012090	Methyl prednisolon	4mg	Viên	Hộp 3 vỉ x 10 viên, Lọ 90 viên	**MEDSOLU 4MG**	Cty CPDP Quảng Bình	Việt Nam	848	10.000	890	8.900.000
3	2190980017193	Kali clorid	500mg	Viên	Hộp 10 vỉ x 10 viên	**KALI CLORID**	Công ty cổ phần Dược phẩm 2/9 TP Hồ Chí Minh	Việt Nam	667	2.500	700	1.750.000
4	2190960019339	Nystatin	Mỗi gói 1g chứa: Nystatin 25.000IU	Gói	Hộp 10 gói x 1g	**BINYSTAR**	Cty CPDP Quảng Bình	Việt Nam	900	10.000	945	9.450.000
5	6190940000124	Vắc xin ngừa não mô cầu	Mỗi liều 0.5ml chứa: - Polysaccharide Não mô cầu (nhóm huyết thanh A) (đơn giá cộng hợp) 4mcg; - Polysaccharide não mô cầu (nhóm huyết thanh C) (đơn giá cộng hợp) 4mcg; - Polysaccharide não mô cầu (nhóm huyết thanh Y) (đơn giá cộng hợp) 4mcg; - Polysaccharide não mô cầu (nhóm huyết thanh W-135) (đơn giá cộng hợp) 4mcg; - Protein giải độc tố bạch hầu 48 mcg (Protein mang cộng hợp polysaccharide đối với tất cả các nhóm huyết thanh)	Lọ	Hộp 1 lọ. lọ 1 liều x 0.5ml	**MENACTRA**	Sanofi Pasteur Inc.	Mỹ	1.000.000	500	1.050.000	525.000.000

6	6190940000025	Vắc xin các chủng virus cúm mùa	Virus cúm. tách ra từ các hạt virion. bất hoạt 7.5 mcg HA/0.25ml.	Bơm Tiêm	Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 0.25ml vắc xin	**VAXIGRIP (0.25ML)**	Sanofi Pasteur	Pháp	161.857	2.000	169.950	339.900.000
7	6190940000063	Vắc xin phối hợp phòng 4 bệnh: Bạch hầu, ho gà, uốn ván, bại liệt	Giải độc tố bạch hầu >= 30IU. Giải độc tố uốn ván >= 40IU; Các kháng nguyên Bordetella pertussis gồm: giải độc tố (PTxd) 25 mcg và ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi (FHA) 25 mcg; Virus bại liệt týp 1 bất hoạt: 40 D.U; Virus bại liệt týp 2 bất hoạt 8 D.U; Virus bại liệt týp 3 bất hoạt 32 D.U	Liều	Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 1 liều 0.5ml vắc-xin. Hộp 10 bơm tiêm. mỗi bơm nạp sẵn 1 liều (0.5ml) vắc-xin	**TETRAXIM**	Sanofi Pasteur	Pháp	360.640	1.000	378.672	378.672.000
8	6190970000040	Vắc xin phối hợp phòng 6 bệnh: Bạch hầu, ho gà, uốn ván, viêm gan B, Hib và bại liệt	Mỗi liều 0.5ml chứa: * Giải độc tố bạch hầu: không dưới 20 IU; * Giải độc tố uốn ván: không dưới 40 IU; * Kháng nguyên Bordetella pertussis: Giải độc tố ho gà (PT) 25mcg. Ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi (FHA): 25mcg; * Virus bại liệt (bất hoạt): - Týp 1 (Mahoney): 40 đơn vị kháng nguyên D. - Týp 2 (MEF-1): 8 đơn vị kháng nguyên D. - Týp 3 (Saukett): 32 đơn vị kháng nguyên D. * Kháng nguyên bề mặt viêm gan B: 10mcg; * Polysaccharide của Haemophillus influenzae týp b (Polyribosylribitol Phosphate) 12mcg cộng hợp với protein uốn ván 22-36 mcg.	Bơm Tiêm	Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 1 liều 0.5ml và 2 kim tiêm; Hộp 10 bơm tiêm nạp sẵn 1 liều 0.5ml và 20 kim tiêm; Hộp 10 lọ. lọ 1 liều 0.5ml	**HEXAXIM**	Sanofi Pasteur	Pháp	784.762	3.500	824.000	2.884.000.000

9	6 1 9093 0 0 00039 4	Vắc xin ngừa viêm não Nhật Bản	Virus viêm Não Nhật Bản chủng SA14-14-2 tái tổ hợp, sống, giảm độc lực 4,0 - 5,8 log PFU (vắc-xin virus Viêm não Nhật Bản, khảm Japanese Encephalitis Chimeric Virus (JE-CV) dựa trên vắc-xin Sốt Vàng, chủng 17D (YF-17D) được tái cấu trúc di truyền chứa gen cấu trúc E và tiền màng từ vắc-xin Viêm não Nhật Bản chủng SA14-14-2)	Lọ	Hộp 1 lọ 1 liều vắc xin bột đông khô và 1 lọ 1 liều dung môi dung dịch Nacl 0,4% vô khuẩn (0,5 ml) kèm 01 bơm tiêm và 02 kim tiêm	**IMOJEV**	Government Pharmaceutical Organozation-Merieux Biological Products Co., Ltd (GPO-MBP)	Thái Lan	528.000	1.500	554.400	831.600.000
Tổng cộng:												**5.109.072.000**

TỔNG CỘNG: 5.109.072.000 đồng

Số tiền bằng chữ: Năm tỷ một trăm lẻ chín triệu không trăm bảy mươi hai nghìn đồng.

BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ
GIÁM ĐỐC

TRẦN VĂN DỄ

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN
KT.TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN HUY QUANG